

Số: /BC - CTK

Bắc Giang, ngày tháng 2 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế- xã hội tháng 2 và 2 tháng tỉnh Bắc Giang

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp tại các địa phương tháng 2/2024 trong tình cơ bản thu hoạch xong cây vụ đông và tập trung sản xuất vụ Chiêm Xuân 2024. Chăn nuôi đàn trâu, bò, lợn vẫn có xu hướng giảm nhẹ, trong khi đàn gia cầm phát triển tốt.

a. Nông nghiệp

Trồng trọt

Tổng diện tích vụ Đông ước tính gieo trồng đạt 21.590 ha, giảm 0,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Ước tính một số cây trồng chính như sau: diện tích Ngô ước đạt 4.715,8 ha, tăng 0,8%, sản lượng ước đạt 19.099 tấn, tăng 0,9%; diện tích khoai lang ước đạt 1.835,5 ha, tăng 2,4%, sản lượng ước đạt 2.182 tấn, tăng 3,6%; diện tích lạc ước đạt 943,6 ha, giảm 1,4%, sản lượng ước đạt 2.384 tấn, giảm 1,3%; rau các loại diện tích ước đạt 12.797,3 ha, giảm 2,1%, sản lượng ước đạt 224.592 tấn, giảm 1,4%.

Tổng diện tích gieo trồng vụ Xuân (đến ngày 15/02/2024): Ước đạt trên 23,3 nghìn ha, giảm 23,8% so cùng kỳ năm trước, do tết Nguyên Đán vào đầu tháng 2 nên làm chậm tiến độ gieo trồng hơn so với năm trước. Trong đó:

Lúa gieo cấy ước đạt trên 16.227 ha, giảm 27,3% so với cùng kỳ năm trước. Sau tết nguyên đán các địa phương trong tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ gieo cấy lúa đảm bảo trong khung thời vụ; tập trung chỉ đạo chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho diện tích mạ đã gieo, lúa đã cấy.

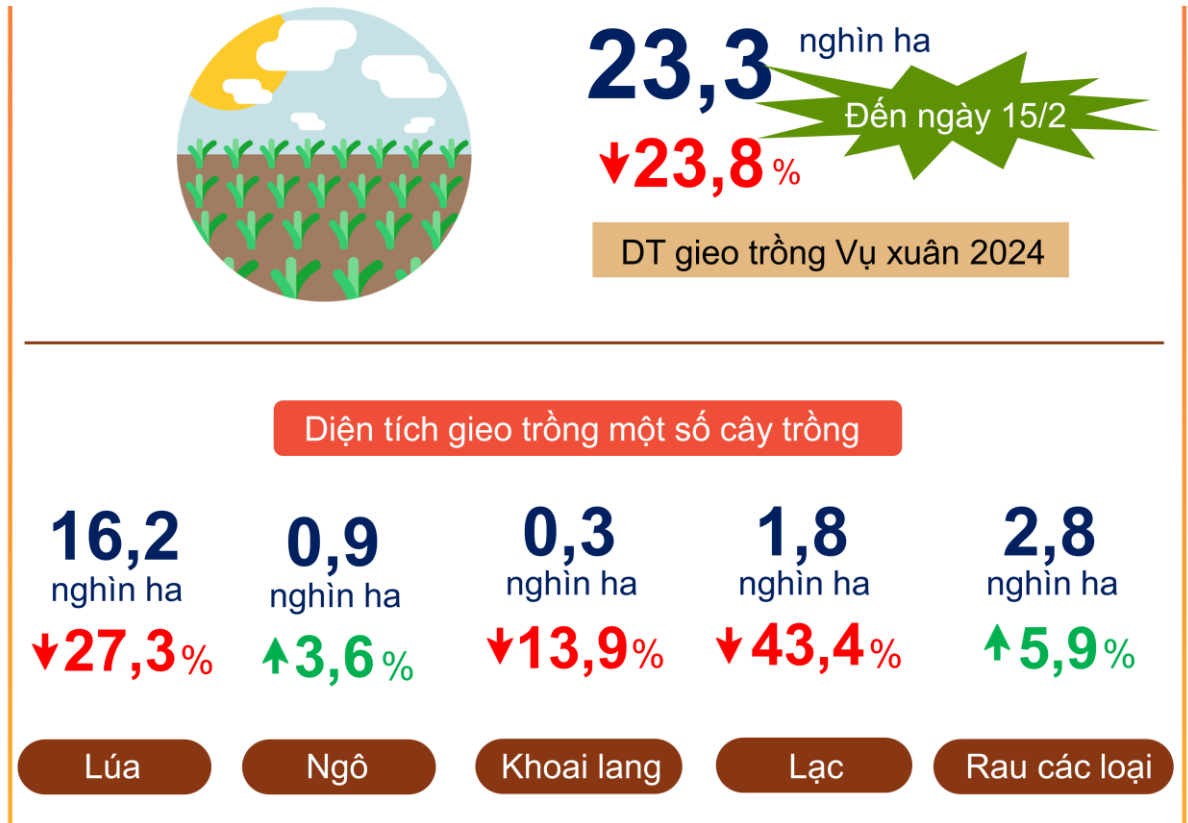
Ngô: Ước đạt 924 ha, tăng 3,6% so với cùng kỳ năm trước.

Khoai lang: Ước đạt 319 ha, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm trước do lệch khung thời vụ.

Lạc: Ước đạt 1.771 ha, giảm 43,4% so với cùng kỳ năm trước, do lệch khung thời vụ.

Rau các loại: Ước đạt 2.786 ha, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước.

Cây hàng năm khác: ước đạt 1.288 ha, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước.



Chăn nuôi

Hoạt động chăn nuôi trong tháng ổn định không có dịch bệnh lớn xảy ra, tuy nhiên quy mô tổng đàn gia súc trên địa bàn tỉnh có xu hướng giảm dần qua các năm, tháng sau thấp hơn tháng trước do hiệu quả kinh tế mang lại không cao, diện tích chăn thả bị thu hẹp, nhu cầu sử dụng sức kéo giảm. Bên cạnh đó, các thịt gia súc cùng loại được nhập khẩu về có giá rẻ hơn, nên cũng ảnh hưởng đến phát triển tổng đàn. Trong khi đó tổng đàn gia cầm ổn định và có tăng nhẹ so với cùng kỳ do nhu cầu, thị trường tiêu dùng ổn định.

Đàn trâu, toàn tỉnh ước đạt 29.610 con, giảm 4,9% (năm 2023 giảm 2,5%, tháng 1/2024 giảm 2,3% so với cùng kỳ); số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 819 con, giảm 2,7% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 218 tấn, giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn ước đạt 1.648 con, giảm 2,1% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn đạt 437 tấn, giảm 2,2% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn bò, số đầu con toàn tỉnh ước có 108.560 con, giảm 4,5% (năm 2023 giảm 1,1%, tháng 1/2024 giảm 1,1% so với cùng kỳ); số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 2.860 con, giảm 1,4% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 478 tấn, giảm 1,6% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn ước đạt 5.740 con, giảm 1,1% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn đạt 954 tấn, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn lợn, số đầu con toàn tỉnh ước đạt gần 874 nghìn con, giảm 4,8%; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 178,78 nghìn con, tăng 0,8% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 16.685 tấn, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn ước đạt trên 370,6 nghìn con, tăng 0,7% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn đạt 32.005 tấn, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn gia cầm, số đầu con toàn tỉnh ước đạt gần 20.580 nghìn con, tăng 2,3%; sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 5.316 tấn, tăng 5,5% và sản lượng trứng đạt trên 23 triệu quả, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2023. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn ước đạt 11.546 tấn, tăng 4,6% và sản lượng trứng cộng dồn ước đạt trên 45,6 triệu quả, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó đàn gà, số đầu con toàn tỉnh ước đạt trên 17.865 nghìn con, tăng 2,4%; sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 4.995 tấn, tăng 9,2% và sản lượng trứng đạt trên 12,6 triệu quả, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm 2023. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn ước đạt 10.215 tấn, tăng 6,9% và sản lượng trứng cộng dồn ước đạt trên 24 triệu quả, tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2023.



b. Sản xuất lâm nghiệp

Trong tháng 2 trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ phá rừng tự nhiên để trồng rừng kinh tế với diện tích 0,8 ha; không xảy ra vụ cháy rừng nào.

Công tác trồng rừng: Trong tháng toàn tỉnh hưởng ứng tết trồng cây gắn với triển khai thực hiện Chương trình trồng 01 tỷ cây xanh. Số cây phân tán trong tháng trồng được là trên 512 nghìn cây, tăng 2% so với cùng kỳ và 708 ha rừng tập trung, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước.

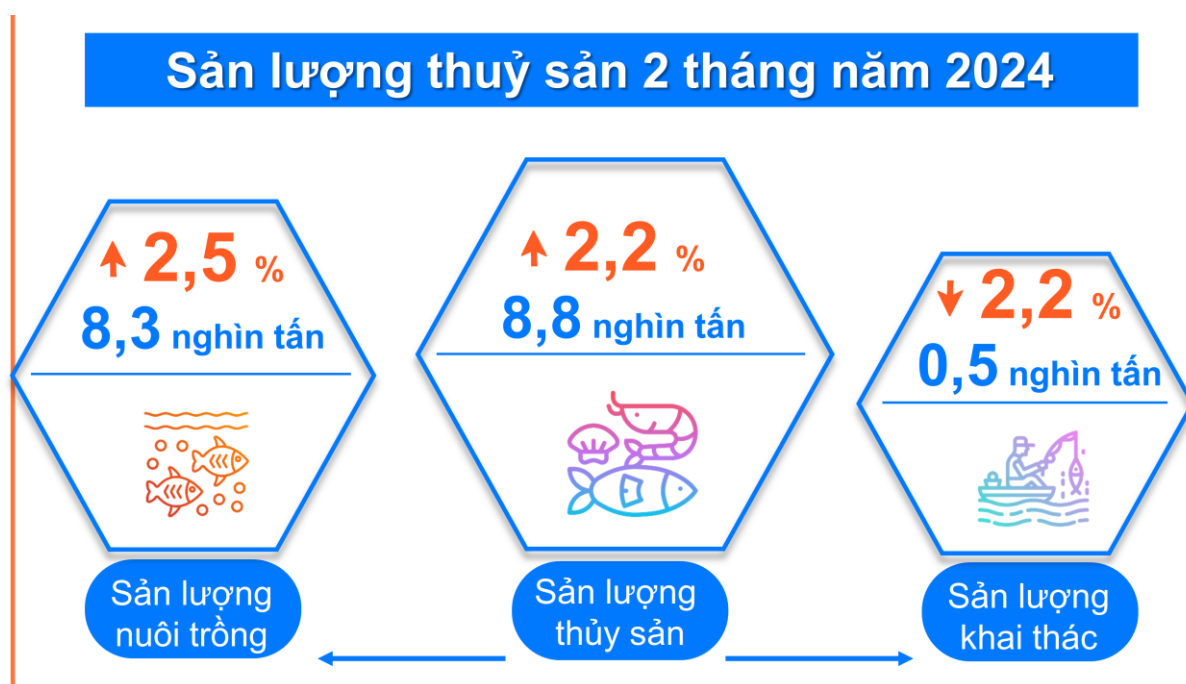
Khai thác gỗ: Tháng 2 sản lượng khai thác gỗ ước đạt 54.320 m³, tăng 2% so với thực hiện cùng kỳ năm trước, nâng tổng sản lượng khai thác gỗ 2 tháng đạt 127 nghìn m³, tăng 1,6% so với cùng kỳ.

c. Sản xuất thủy sản

Trong tháng tình hình thời tiết thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy sản, trong khi sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng lên thì sản lượng thủy sản khai thác

đang có xu hướng giảm do các nguồn lợi thủy sản ngoài tự nhiên ngày càng khan hiếm, việc đánh bắt thủy sản ngày càng khó khăn, nhiều cá nhân, hộ gia đình bỏ nghề chuyển sang làm các công việc khác.

Tổng sản lượng thủy sản thu hoạch tháng 2 ước đạt 4.640,8 tấn, tăng 3% so với cùng kỳ, lũy kế 2 tháng ước đạt 8.822,1 tấn, tăng 2,2% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch trong tháng 2 ước đạt 4.491 tấn, tăng 3,2% so với cùng kỳ; sản lượng thủy sản khai thác tháng 2 ước đạt 242,6 tấn, giảm 1,7% so với cùng kỳ.



2. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 2 ước đạt 72,74% so với tháng trước và tăng 2,99% so với cùng kỳ. Trong đó;

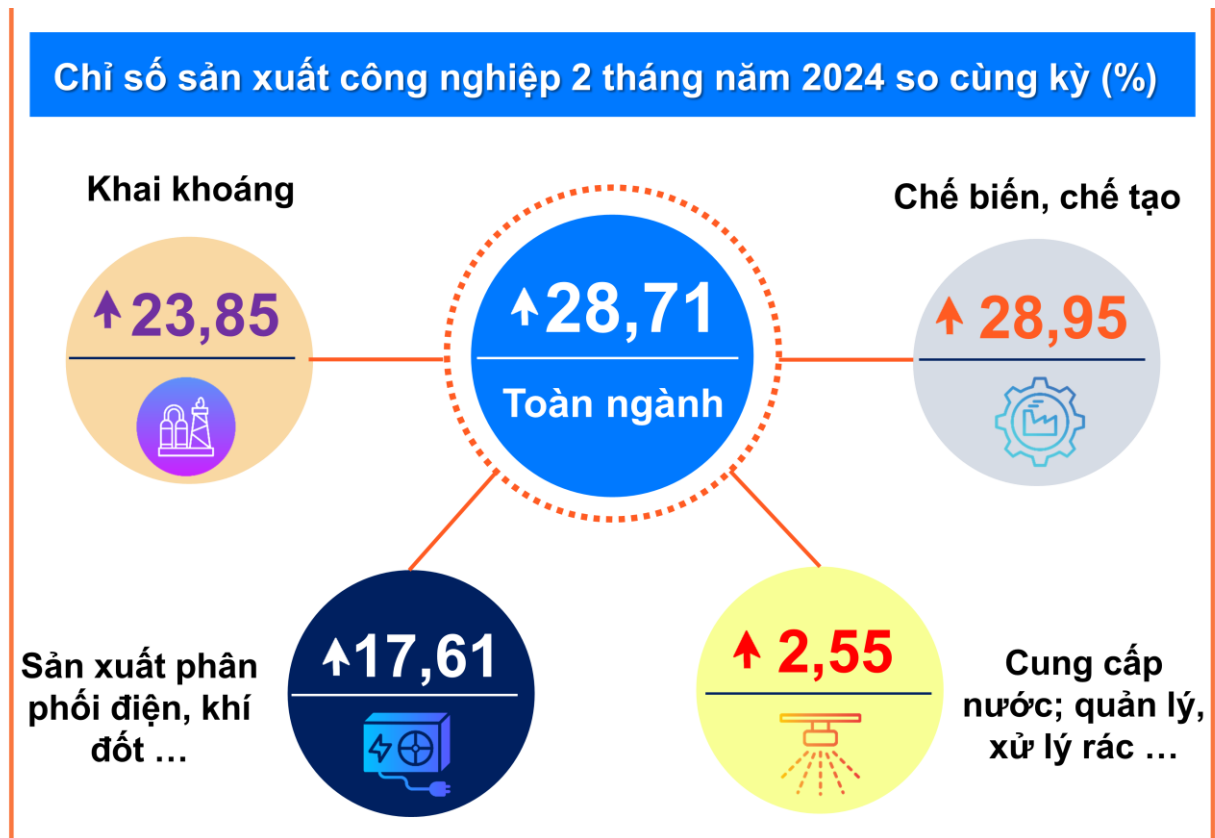
Ngành khai khoáng ước đạt 55,79%, làm giảm 1,75 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước đạt 103,2%, đóng góp 3,55 điểm phần trăm; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng ước đạt 114,87%, đóng góp 1,36 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước hoạt động và xử lý nước thải ước đạt 91,06%, làm giảm 0,17 điểm phần trăm vào mức tăng chung của chỉ số.

Nguyên nhân chỉ số IIP tháng 2 tăng thấp là do năm nay kỳ nghỉ tết nguyên đán rơi vào tháng 2, trong khi năm 2023 rơi vào tháng 1, nên số ngày sản xuất của tháng 2/2024 thấp hơn nhiều so với cùng kỳ.

Cộng dồn 2 tháng chỉ số IIP tăng 28,71%. Đây là mức tăng cao nhất trong 3 năm trở lại đây (năm 2022 tăng 27,6%; năm 2023 tăng 11,2%), đã phản ánh hoạt

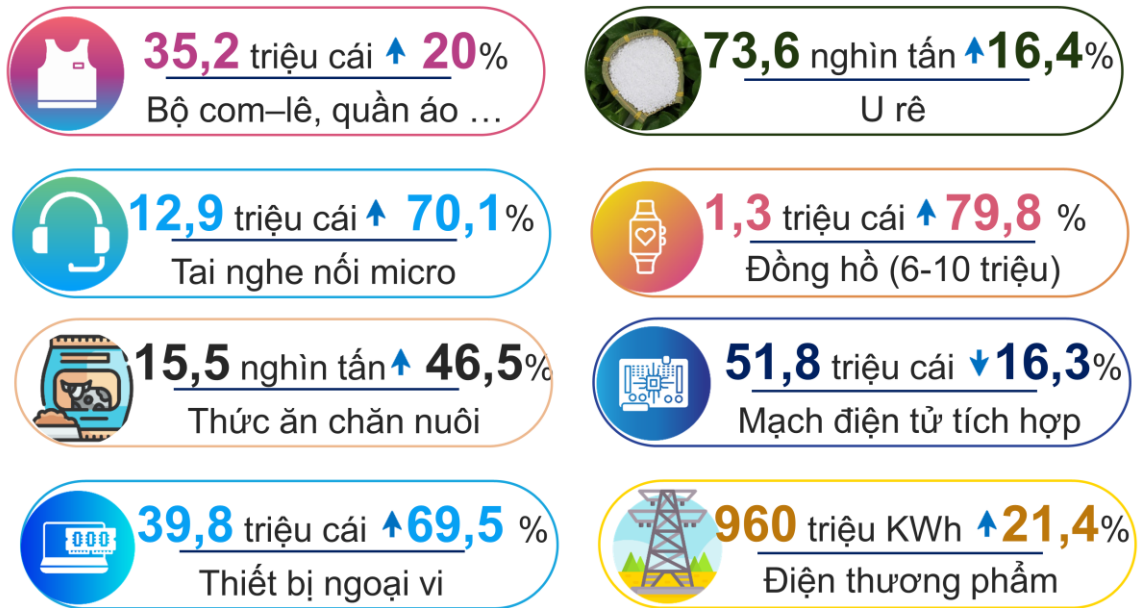
động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh cơ bản đã phục hồi hoàn toàn, tuy nhiên bên cạnh đó một số ngành còn gặp khó khăn trong 2 tháng đầu năm như: hoạt động sản xuất đồ uống ước đạt 49,69%; sản xuất xe có động cơ ước đạt 87,2%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ ước đạt 89,51%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu ước đạt 79,4%. Do các ngành này chiếm tỷ trọng nhỏ nên cũng không tác động nhiều đến tốc độ tăng chung của ngành công nghiệp.

Theo thành phần kinh tế thì loại hình doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) sản xuất các sản phẩm điện tử vẫn là những nhân tố chính đóng góp vào quy mô giá trị sản xuất cũng như mức tăng trưởng cao trong 2 tháng đầu năm. Chỉ số IIP ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 47,03% so với cùng kỳ.



Các sản phẩm chủ lực có mức tăng cao trong 2 tháng đầu năm so với cùng kỳ có thể kể đến như: than đá các loại ước 128,5 nghìn tấn, tăng 2,93 lần; đồng hồ thông minh có giá từ 3-6 triệu ước đạt 1,1 triệu cái, tăng 2,1 lần; đồng hồ thông minh có giá từ 6-10 triệu ước đạt 1,3 triệu cái, tăng 79,78%; tai nghe có micro ước đạt 12,9 triệu cái, tăng 70,09%. Các sản phẩm có chỉ số giảm trong 2 tháng tiêu biểu như: bia đóng chai ước đạt 566 nghìn lít, giảm 50,31%; vỏ bào, dăm gỗ ước đạt 25,7 nghìn tấn, giảm 32,38%; amoniac dạng khan ước đạt 4.734 tấn, giảm 57,56%; pin khác ước đạt 5,2 triệu viên, giảm 17,8%.

Sản phẩm công nghiệp chủ yếu so 2 tháng năm 2024 với cùng kỳ



3. Đăng ký doanh nghiệp và đầu tư

Do có sự phát triển mạnh về hạ tầng các Khu, cụm công nghiệp, với môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, nên Bắc Giang tiếp tục là lựa chọn hàng đầu của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, trong tháng toàn tỉnh đã thu hút được 335,25 triệu USD vốn đầu tư quy đổi, gấp 11 lần so với cùng kỳ năm 2023. Lũy kế 2 tháng đầu năm, toàn tỉnh thu hút được 468,4 triệu USD, bằng 56% cùng kỳ năm 2023; trong đó, cấp mới 5 dự án trong nước với số vốn đăng ký đạt 4.073,3 tỷ đồng và 14 dự án FDI với số vốn đăng ký đạt 104,37 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 05 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký bổ sung đạt 1.119 tỷ đồng và 9 dự án FDI với số vốn tăng thêm đạt 147,71 triệu USD.

Trong tháng 2, toàn tỉnh có 39 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới. Lũy kế từ đầu năm có 202 doanh nghiệp được thành lập mới với vốn đăng ký là 1.817 tỷ đồng. Trong tháng có 29 doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện giải thể, lũy kế từ đầu năm có 52 doanh nghiệp giải thể. Tháng 2 ghi nhận có 359 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, lũy kế từ đầu năm có 390 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động.

4. Thực hiện vốn đầu tư

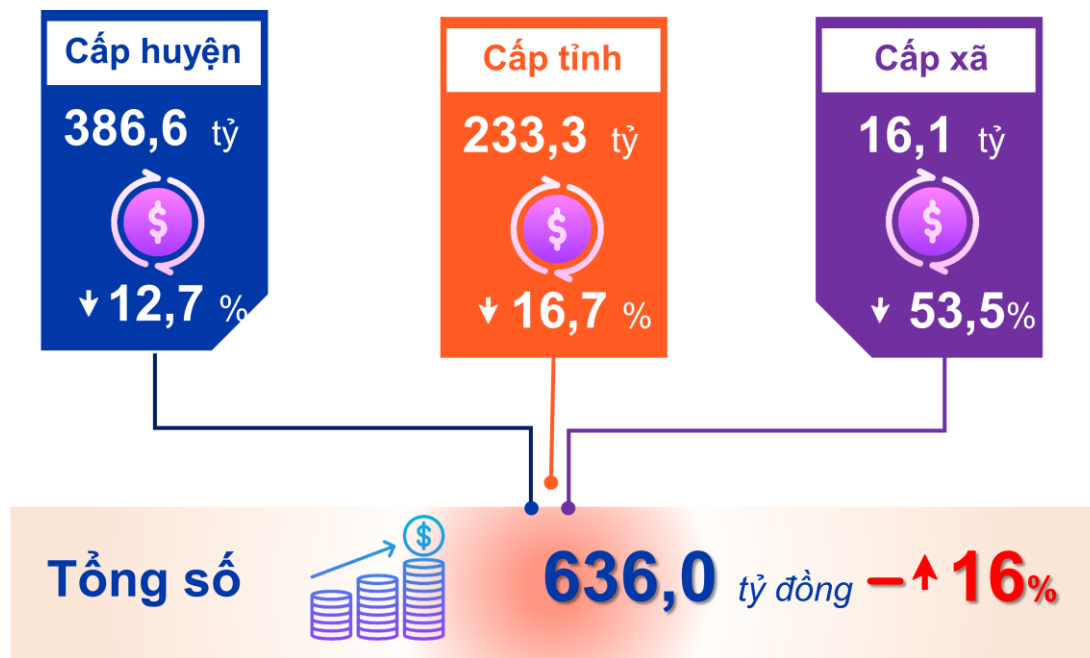
Tình hình giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh bước sang tháng 2 vẫn gặp nhiều khó khăn do bị tác động bởi giá vật liệu xây dựng và nhựa đường ở mức cao, giải phóng mặt bằng khó khăn, thị trường bất động sản chưa thực sự khởi sắc,

..., nên tiến độ thực hiện vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh vẫn đạt thấp so với kế hoạch và vo với cùng kỳ.

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 2/2024 ước đạt 264,7 tỷ đồng, giảm 28,72% so với tháng trước và giảm 33,64% so với cùng kỳ, Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh quản lý ước đạt 91,1 tỷ đồng, giảm 35,88% so với tháng trước và giảm 36,3% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện quản lý ước đạt 166,6 tỷ đồng, giảm 24,26% so với tháng trước và giảm 29,72% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã quản lý ước đạt gần 6,9 tỷ đồng, giảm 24,65% so với tháng trước và giảm 62,96% so với cùng kỳ. Lũy kế 2 tháng tổng vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 636 tỷ đồng đạt 7,68% kế hoạch năm và giảm 16,05% so với cùng kỳ năm 2023.

Một số dự án vốn thực hiện cao trong tháng như: “Đường nối QL37-QL17-Võ Nhai, Thái Nguyên” ước đạt 10 tỷ đồng; công trình “Dự án xây dựng cầu và đường dẫn nối cảng Mỹ An- QL31-QL1 và tuyến nhánh hồ Suối Nứa- Khuôn Thần huyện Lục Nam, Lục Ngạn ước đạt 10 tỷ đồng; công trình “ Dự án nút giao liên thông giữa đường trục Vôi với đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn” ước đạt 12 tỷ đồng.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách 2 tháng năm 2024



5. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh sau 2 tháng đã có nhiều tín hiệu khởi sắc khi các sắc thuế quan trọng đều có mức tăng cao so với cùng kỳ như thu tiền sử dụng đất, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Về Thu:

Tổng thu nội địa toàn tỉnh tháng 2/2024 ước đạt 571 tỷ đồng, lũy kế 2 tháng ước đạt 3.391,4 tỷ đồng, bằng 23,6% so với dự toán UBND tỉnh giao năm 2024, bằng 109% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó: thu tiền sử dụng đất ước đạt 194 tỷ, lũy kế 2 tháng ước đạt 697,7 tỷ, tăng 14,3% so với cùng kỳ; trong 15 khoản thu thuế, phí có 5 khoản giảm so với cùng kỳ, 9 khoản tăng so với cùng kỳ và 1 khoản chưa phát sinh số thu.

Lũy kế các khoản thu tăng cao so với cùng kỳ: Thu từ doanh nghiệp Nhà nước ở địa phương ước đạt 37,8 tỷ đồng, tăng 59,7%; thu khác ngân sách ước đạt 102,1 tỷ, tăng 89,6%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản ước đạt 10,1 tỷ, tăng 58,1%; thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 1.690,2 tỷ, tăng 19,7%; Phí, lệ phí ước đạt 41,1 tỷ, tăng 13,9%.

Lũy kế các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ: thu từ doanh nghiệp Nhà nước Trung ương ước đạt 54 tỷ, bằng 55,9%; thuế Ngoài quốc doanh ước đạt 357,4 tỷ, bằng 80,7%; thuế thu nhập cá nhân ước đạt 250,5 tỷ, bằng 89,2%; lệ phí trước bạ ước đạt 89,3 tỷ, bằng 97,1%.

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho đầu tư phát triển kinh tế và chi thường xuyên đối với các ngành then chốt, nhiệm vụ trọng tâm như: giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội.

b. Hoạt động ngân hàng

Trong tháng các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ.

Lãi suất huy động, lãi suất cho vay trong tháng của các ngân hàng, tổ chức tín dụng vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp. Lãi suất huy động tiếp tục giảm từ 0,1% đến 1,2%/năm tùy theo từng đối tượng và kỳ hạn khác nhau. Lãi suất cho vay có 1 ngân hàng điều chỉnh giảm từ 0,5% đến 4,5%/năm tùy theo từng kỳ hạn và đối tượng vay vốn khác nhau.

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn bằng nhiều giải pháp như: đa dạng hóa các sản phẩm; tăng cường tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ; quan tâm chăm sóc khách hàng tận tình chu đáo... Tổng nguồn vốn huy động ước tính đến 29/2/2024 đạt 108.000 tỷ đồng, tăng 2.170 tỷ đồng, tăng 2,1% so với tháng trước.

Công tác cho vay: Các tổ chức tín dụng tiếp tục mở rộng đối tượng cho vay với nhiều giải pháp như: tích cực tìm kiếm khách hàng có năng lực tài chính lành mạnh, hoạt động kinh doanh ổn định; tăng cường cải cách thủ tục liên quan đến hồ sơ, giải ngân; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như chứng khoán, bất động sản. Ước tính đến 29/2/2024 dư nợ toàn tỉnh đạt 98.000 tỷ đồng, tăng 0,8% so với tháng trước.

Công tác thu, chi tiền mặt: Trong tháng Ngân hàng Nhà nước và Kho bạc Nhà nước thực hiện tốt công tác thu, chi xuất nhập tiền mặt đảm bảo đáp ứng nhu cầu thu chi tiền mặt trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn theo đúng quy định; công tác kế toán và thanh toán không dùng tiền mặt hàng tháng tiếp tục tăng. Tổng thu tiền mặt trong tháng ước đạt 25 nghìn tỷ đồng; chi tiền mặt ước đạt 24,6 nghìn tỷ đồng; thanh toán không dùng tiền mặt ước đạt 55 nghìn tỷ đồng.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Các hoạt động thương mại dịch vụ trong tháng tăng, giảm đan xen, do kỳ nghỉ tết Nguyên đán tác động mạnh đến các nhu cầu khác nhau của người dân. Mức độ tăng giảm so với cùng kỳ cũng biến động mạnh do thời điểm tết Nguyên Đán năm trước và năm nay rơi vào 2 tháng khác nhau.

a. Tổng mức bán lẻ hàng hóa

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 2 ước đạt 3.787,2 tỷ đồng, giảm 5,6% so với tháng trước. Nguyên nhân nhiều hoạt động buôn bán nghỉ tết rất lâu và nhu cầu của người dân với các mặt hàng không thiết yếu cũng giảm mạnh trong dịp này. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm trước tổng mức bán lẻ vẫn tăng 19,1%. Biến động một số nhóm hàng chính như sau:

Nhóm hàng lương thực, thực phẩm: doanh thu ước đạt 1.310 tỷ đồng, tăng 1,4% so tháng trước, tăng 30% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 2 tháng ước đạt 2.603 tỷ đồng, tăng 23.8% so cùng kỳ năm trước.

Nhóm hàng may mặc: doanh thu tháng 2/2024 ước đạt 175,6 tỷ đồng, giảm 16,8% so tháng trước, nhưng tăng 27,24% so cùng tháng năm trước; doanh thu 2 tháng ước đạt 386,5 tỷ đồng, tăng 17,2% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu nhóm gỗ và VLXD tháng 2/2024 ước đạt 650,1 tỷ đồng, giảm 14,5% so tháng trước, nhưng tăng 5,1% so cùng tháng năm trước; doanh thu 2 tháng ước đạt 1.410 tỷ đồng, tăng 7,28% so cùng kỳ năm trước.

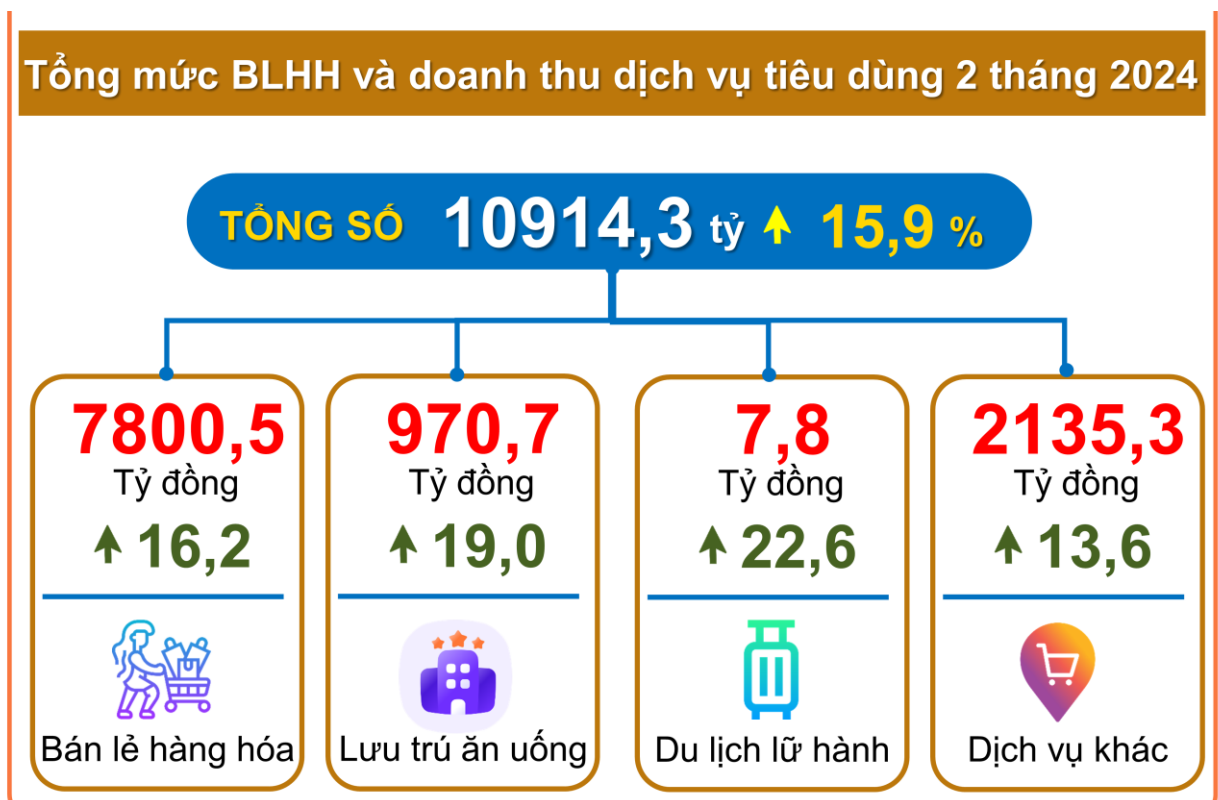
Nhóm xăng dầu các loại: doanh thu trong tháng ước đạt 631 tỷ đồng, tăng 1,75% so với tháng trước và tăng 251% so cùng kỳ; doanh thu 2 tháng ước đạt 1.251,3 tỷ đồng, tăng 26,78% so cùng kỳ năm trước.

b. Doanh thu các ngành dịch vụ

Các hoạt động dịch vụ trong tháng ổn định có mức tăng, giảm khác nhau so với tháng trước nhưng đều tăng mạnh so với cùng kỳ. Kết quả hoạt động của một số ngành chính như sau:

Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tháng 2: ước đạt 487,5 tỷ đồng, tăng 1,41% so với tháng trước và tăng 19,8% so với cùng tháng năm trước. Nguyên nhân doanh thu ngành này tăng thấp so với tháng trước là do hoạt động lưu trú gần như đóng băng vào những ngày nghỉ tết. Lũy kế 2 tháng doanh thu ước đạt 970,7 tỷ đồng, tăng 18,98% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu các ngành dịch vụ khác tháng 2 ước đạt 1.027,4 tỷ đồng, giảm 7,26% so tháng trước, nhưng tăng 10,48% so với cùng kỳ. Lũy kế 2 tháng doanh thu ước đạt 2.135,3 tỷ đồng, tăng 13,59% so cùng kỳ, trong đó; dịch vụ giáo dục và đào tạo ước tăng 33,15%; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ước tăng 32,23%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước tăng 32,89%; hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác tăng 13% so cùng kỳ.



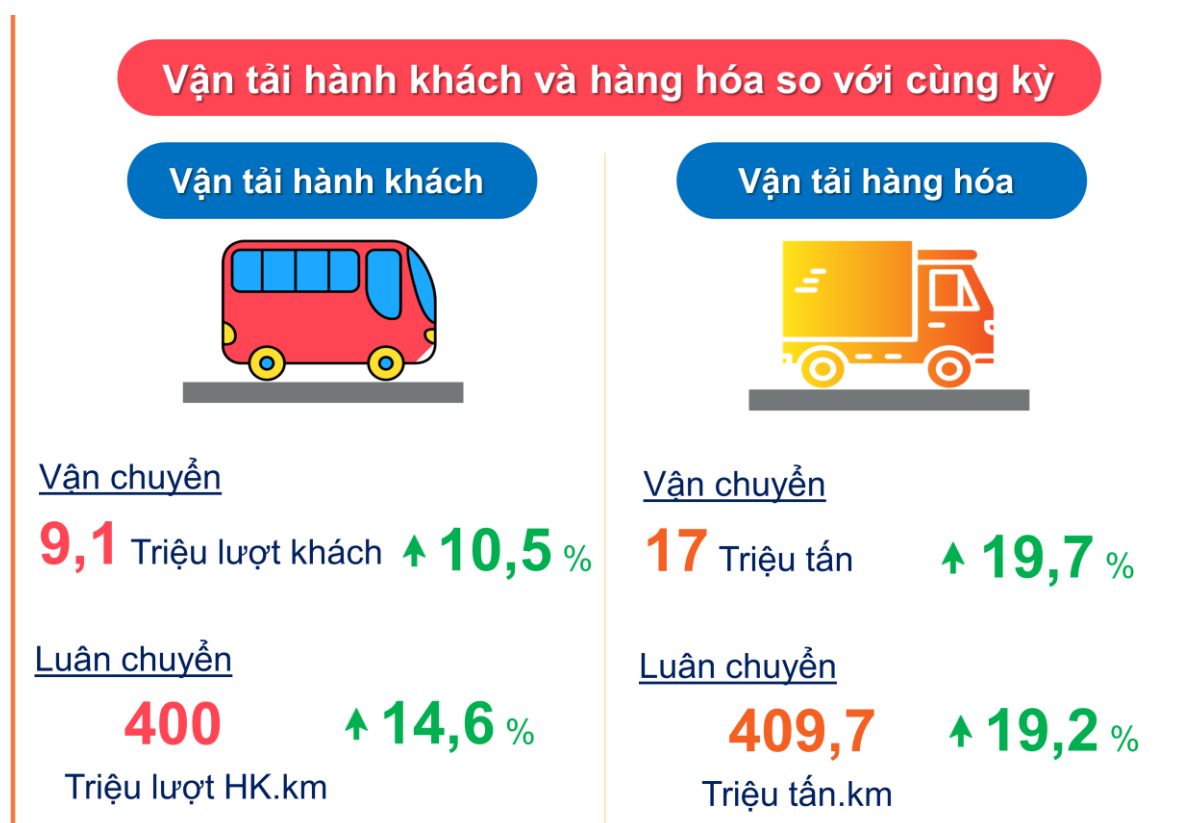
c. Vận tải và kho bãi

Doanh thu hoạt động vận tải tháng 02/2024 ước đạt 1.220,8 tỷ đồng, giảm 6% so tháng trước. Do vận tải hàng hóa sụt giảm mạnh vào dịp nghỉ tết (giảm

9,1%), trong khi vận tải hành khách chỉ tăng 6,4%. Tuy nhiên so với cùng tháng năm trước doanh thu vận tải vẫn tăng 21,2%. Lũy kế 2 tháng tổng doanh thu vận tải ước đạt 2.519,7 tỷ đồng tăng 20,66% so với cùng kỳ.

Vận tải hành khách: ước tính doanh thu tháng 2 đạt 261,9 tỷ đồng, tăng 21,14%; vận chuyển ước đạt trên 4,6 triệu lượt khách; luân chuyển ước đạt gần 205 triệu lượt khách.Km; khối lượng vận chuyển, luân chuyển tăng lần lượt là 12,9% và 19% so với cùng kỳ. Lũy kế 2 tháng doanh thu vận tải hành khách ước đạt 508 tỷ đồng, tăng 16,44%; vận chuyển ước đạt trên 9 triệu hành khách, tăng 10,5%; luân chuyển ước đạt 400 triệu hành khách. Km, tăng 14,64% so với cùng kỳ.

Vận tải hàng hóa: tháng 2/2024 so với cùng kỳ, ước tính doanh thu đạt 873,6 tỷ đồng, tăng 22,14%; khối lượng vận chuyển ước đạt gần 8,2 triệu tấn, tăng 22,5%; khối lượng luân chuyển ước đạt 195,5 triệu tấn.Km, tăng 19,66%. Lũy kế 2 tháng ước tính doanh thu đạt 1.834,8 tỷ đồng, tăng 21,66%; khối lượng vận chuyển ước đạt 17,1 triệu tấn tăng 19,67%; khối lượng luân chuyển ước đạt 409,7 triệu tấn. Km, tăng 19,16% so với cùng kỳ.



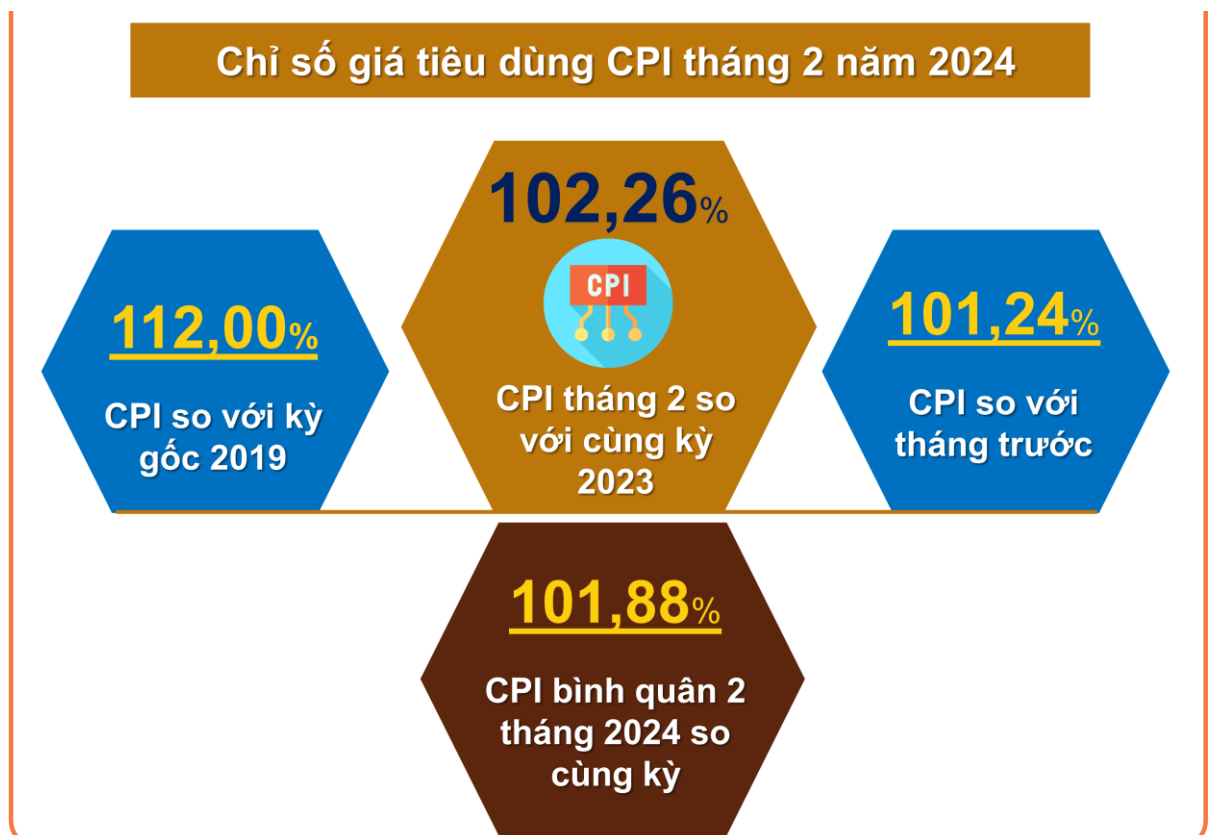
d. Chỉ số giá tiêu dùng

Nhu cầu tiêu dùng tăng cao dịp tết nguyên đán của người dân đẩy chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2 tăng 1,24% so với tháng trước, tăng 1,39% so với tháng 12/2023 và tăng 2,26% so với cùng kỳ năm 2023. Bình quân 2 tháng đầu năm, CPI tăng 1,88% so với cùng kỳ.

So với tháng trước, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tăng 1,24%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, có 9 nhóm hàng chỉ số giá tăng; 1 nhóm hàng hóa và dịch vụ giảm và 1 nhóm hàng không có thay đổi là nhóm giáo dục. Trong đó, nhóm hàng tăng nhiều nhất là nhóm đồ uống và thuốc lá, tăng 2,75%; tiếp đến nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,45%; nhóm giao thông tăng 1,73%; nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt, vật liệu xây dựng tăng 1,02%; nhóm hàng có chỉ số giảm là Bru chính viễn thông, giảm 1,28%;

So với cùng tháng năm trước, CPI tháng 2 tăng 2,26%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có 9 nhóm tăng và 2 nhóm giảm. Nhóm có mức tăng cao nhất là Thuốc và dịch vụ y tế tăng 7,14%; nhóm có mức giảm thấp nhất là giáo dục có mức giảm 15,63%. Sự thay đổi lớn của các nhóm hàng nay chủ yếu do tác động của chính sách liên quan đến quy định giá các dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục và y tế.

Chỉ số giá tiêu dùng 2 tháng năm 2024 tăng 1,88% so với cùng kỳ năm trước. Giá gạo tăng 30,11% trong 2 tháng đầu năm là nguyên nhân chính tác động làm chỉ số tăng cao (tác động làm chỉ số CPI chung tăng 0,48 điểm phần trăm); trong khi đó việc giảm học phí làm chỉ số CPI chung giảm 0,71 điểm phần trăm.



e. Về Bưu chính viễn thông

Hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong tháng đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân trong dịp tết Giáp Thìn năm 2024.

Tiếp tục xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh; xây dựng, phát triển cổng dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang năm 2023; duy trì và vận hành tốt hoạt động các hệ thống thư công vụ, phần mềm một cửa điện tử, hệ thống CSDL Quốc gia về khiếu nại, tố cáo, ...

Tổng doanh thu bưu chính, viễn thông tháng 2/2024 ước đạt 245 tỷ đồng, nâng tổng doanh thu bưu chính, viễn thông 2 tháng ước đạt 485 tỷ đồng. Tổng số thuê bao hiện đang hoạt động đạt hơn 1,93 triệu thuê bao, trong đó: Thuê bao cố định là 11,7 nghìn; thuê bao di động đạt trên 1,92 triệu; tổng số thuê bao internet (cố định, di động) ước đạt 1.783 triệu thuê bao. Tổng số vị trí lắp đặt trạm BTS trên địa bàn toàn tỉnh là 1.586 trạm.

7. Tình hình xã hội

Hòa chung không khí hân hoan chào đón năm mới của cả nước, Đảng bộ, Chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tổ chức nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật, thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo, người khó khăn, tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội để mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn đón tết trong không khí vui tươi, an toàn và tiết kiệm.

a. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Tình hình đời sống dân cư trong tỉnh cơ bản ổn định, không có hiện tượng thiếu đói giáp hạt xảy ra. Các cấp các ngành đã trao tặng 71.761 suất quà của Chủ tịch nước, Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, phường thị trấn, quà xã hội hóa với tổng số tiền là 38,5 tỷ đồng cho các đối tượng người có công với cách mạng; quà cho đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác là 60.606 suất với kinh phí là 28,6 tỷ đồng trong dịp tết nguyên đán Giáp Thìn. Mức thưởng tết âm lịch bình quân của công nhân lao động khối doanh nghiệp đạt 6,6 triệu, khối hành chính sự nghiệp là 3,8 triệu đồng; trong đó: mức cao nhất đạt 146 triệu và mức thấp đạt 100 nghìn đồng.

Công tác chăm lo, đại diện bảo vệ quyền lợi cho người lao động trong các doanh nghiệp và các cơ quan đơn vị được Công đoàn các cấp quan tâm. Các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tiếp tục tạo nguồn việc làm ổn định với mức thu nhập đáp ứng nhu cầu cuộc sống của người lao động, các sản

phẩm nông nghiệp được tiêu thụ thuận lợi đã mang lại nguồn thu nhập cho người nông dân, từ đó đời sống của bà con nông dân trên địa bàn tỉnh ngày càng cải thiện và nâng cao hơn so với trước.

Công tác an sinh xã hội, quản lý, chăm sóc, giải quyết chế độ chính sách đối với người có công (NCC) được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Trong tháng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh đã ban hành quyết định trợ cấp hàng tháng với NCC và thân nhân của họ cho 22 trường hợp; ra quyết định trợ cấp 1 lần đối với 155 trường hợp; ra quyết định trợ cấp 1 lần và mai táng phí cho 308 trường hợp; tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ chuyển HGDYK tỉnh, trung ương khám giám định cho 12 trường hợp; đính chính thông tin trong hồ sơ người có công và bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ cho 11 trường hợp; cấp lại thẻ TB, BB, liệt sĩ, CDHH cho 32 trường hợp.

b. Công tác giải quyết việc làm và hỗ trợ người lao động

Trong tháng các cơ quan quản lý nhà nước và các trung tâm, đơn vị sự nghiệp đã thực hiện tốt công tác quản lý lao động, tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người lao động. Cụ thể:

Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã tiếp nhận thẩm định 10 thỏa ước lao động tập thể; cấp mới 318 giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài; thu hồi 185 giấy phép lao động hết hiệu lực;

Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức 4 phiên giao dịch việc làm định kỳ. Tư vấn việc làm trực tiếp cho 956 lao động đến đăng ký, tìm hiểu thông tin việc làm, chính sách bảo hiểm thất nghiệp tại trụ sở trung tâm và các văn phòng các huyện. Tiếp nhận và giải quyết 954 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

c. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh

Trong tháng 2, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh không có diễn biến phức tạp. Các bệnh truyền nhiễm phát hiện rải rác trong cộng đồng, trong tháng ghi nhận 1.048 lượt mắc bệnh. Trong đó: viêm gan vi rút 197 ca, tăng 164 ca so với tháng trước và tăng 195 ca so với cùng kỳ năm 2023; tiêu chảy 171 ca, giảm 9 ca so với tháng trước và giảm 114 ca so với cùng kỳ; thủy đậu 92 ca, giảm 28 ca so với tháng trước; cúm 566 ca, tăng 42 ca so với tháng trước và so với cùng kỳ. Trong tháng không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra.

Ngành Y tế tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền chống tư tưởng chủ quan, lơ là trong phòng dịch. Các cơ sở khám, chữa bệnh tăng cường giám sát, sàng lọc để kịp thời phát hiện ca mắc; dự báo đúng diễn biến tình hình để triển khai

biện pháp ứng phó phù hợp. Sở Y tế tỉnh tiếp tục ban hành nhiều văn bản kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn để chỉ đạo các đơn vị trong ngành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân đặc biệt vào dịp tết nguyên đán và tại các lễ hội đầu xuân.

Công tác khám, chữa bệnh

Chất lượng công tác khám, chữa bệnh ngày càng được nâng cao, các cơ sở khám, chữa bệnh cơ bản đảm bảo đầy đủ thuốc, sinh phẩm, vật tư y tế, hạn chế tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Ngành Y tế tiếp tục tập trung triển khai phòng, chống dịch tại các cơ sở khám, chữa bệnh, đặc biệt quan tâm đến các bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm, làm hạn chế tối đa nguy cơ lây lan rộng của dịch bệnh.

Cơ sở khám chữa bệnh được quan tâm đầu tư mới nâng số giường bệnh đến tháng 1 năm 2024 đạt 5.330 giường tăng 10% so với cùng kỳ.

Trong tháng, số lượt khám chữa bệnh là 177.634 lượt (tuyến tỉnh: 60.756 lượt, tuyến huyện: 11.571 lượt) bằng 132% so với cùng kỳ năm 2023; bệnh nhân nội trú: 24.302 lượt người (tuyến tỉnh: 12.731 lượt, tuyến huyện: 11.571 lượt) bằng 130% so với cùng kỳ; bệnh nhân điều trị ngoại trú: 60.781 lượt người (tuyến tỉnh: 14.985 lượt, tuyến huyện: 45.796 lượt) bằng 122% so với cùng kỳ; công suất sử dụng giường bệnh là 99,2% (tuyến tỉnh: 109,3%, tuyến huyện: 86,2%) bằng 136% so với cùng kỳ.

d. Công tác giáo dục và đào tạo

Trong tháng 2 ngành giáo dục đào tạo tập trung vào việc tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức cán bộ, giáo viên, học sinh đón tết vui tươi, lành mạnh. Kết quả kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2023-2024, tỉnh Bắc Giang đạt kết quả khá với 86/110 thí sinh dự thi đoạt giải, tăng 27 giải so với năm học trước, xếp thứ 7 toàn quốc.

Giáo dục bậc mầm non: Bồi dưỡng chuyên môn đối với cán bộ quản lý và giáo viên mầm non; triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các trường mầm non; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm cho trẻ năm 2024.

Giáo dục bậc tiểu học: tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh về bài học STEM; triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh tiểu học; triển khai các biện pháp phòng, chống mua bán, chế tạo, sử dụng pháo nổ trong học sinh.

Giáo dục bậc trung học và giáo dục thường xuyên: tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10; cử học sinh tham gia vòng chung kết cuộc thi “ Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” lần thứ VI; xây dựng tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; khảo sát năng lực sử dụng tiếng anh cho học sinh các lớp cuối bậc học.

e. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao

Trong tháng 2, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao mừng Đảng, mừng xuân được tổ chức rộng khắp tại các địa phương từ băng rôn khẩu hiệu, chương trình ca múa nhạc, các hoạt động triển lãm, trưng bày, các giải thi đấu bóng đá, cầu lông, đẩy gậy, kéo co... cho đến hàng trăm các lễ hội đầu xuân.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ tiêu biểu nổi bật trong tháng như: Chương trình nghệ thuật đặc biệt “ Mừng Đảng quang vinh, mừng Xuân Giáp Thìn; Tuần Văn hóa - du lịch và hội xuân Tây Yên Tử; Chương trình nghệ thuật “ Tết sum vầy- Xuân chia sẻ”; tổ chức bắn pháo hoa đêm giao thừa tại trung tâm 10 huyện, thành phố/thị xã; trưng bày “ Mừng Đảng, Mừng xuân năm 2024” tại Bảo tàng tỉnh tái hiện không gian văn hóa Tết cổ truyền mang đậm bản sắc dân tộc.

Các hoạt động thể thao nổi bật diễn ra trong tháng là tổ chức giải Golf, cầu lông, tennis mừng Đảng, mừng Xuân năm 2024. Các giải thể thao phong trào như bóng đá, cầu lông, kéo co, đẩy gậy, vật dân tộc được tổ chức hầu hết tại các thôn bản trên địa bàn tỉnh.

f. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Trật tự an toàn giao thông trong tháng trên địa bàn tỉnh cơ bản được đảm bảo, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn toàn giao thông được quan tâm, duy trì; hoạt động vận tải trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán và lễ hội xuân được đảm bảo tốt, tình hình an ninh trật tự tại các bến xe, nhà ga, trên các tuyến vận tải, trên các phương tiện vận tải hành khách được duy trì ổn định; công tác duy tu, bảo trì đường bộ đảm bảo trật tự an toàn giao thông được tăng cường; công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông tiếp tục được tăng cường, nhất là xử lý vi phạm nồng độ cồn, tốc độ.

Thông qua công tác lực lượng chức năng trong dịp nghỉ tết đã lập biên bản 2.427 trường hợp vi phạm, xử phạt 8,9 tỷ, tạm giữ 1.305 phương tiện, tước giấy phép lái xe, bằng chứng chỉ chuyên môn 1.009 trường hợp.

Tính từ 15/1/2024 đến ngày 14/2/2024, toàn tỉnh xảy ra 28 vụ tai nạn giao thông, làm chết 14 người, làm bị thương 19 người. So với cùng kỳ năm trước, số

vụ tai nạn tăng 7 vụ (tăng 33,3%); số người chết giảm 1 người (giảm 6,7%); số người bị thương tăng 11 người (tăng 137,5%). So với tháng trước số vụ tai nạn giao thông giảm 06 (giảm 17,6%), giảm 05 người chết (giảm 26,3%) và giảm 1 người bị thương (giảm 5%). Tính chung 2 tháng, toàn tỉnh xảy ra 62 vụ tai nạn giao thông, làm chết 33 người, làm bị thương 39 người, so với cùng kỳ năm trước: Số vụ tai nạn giảm 2 vụ (giảm 3,1%), số người chết giảm 7 người (giảm 17,5%), số người bị thương tăng 2 người (tăng 5,4%).

An ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh nhìn chung ổn định. Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo thực hiện hiệu quả. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện đúng quy định.

Tháng 2 trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 11 vụ vi phạm về môi trường, giảm 24 vụ so với tháng trước, tăng 8 vụ so với cùng kỳ năm trước, với tổng số tiền xử phạt là 259 triệu đồng, tổng số vụ vi phạm trong 2 tháng đầu năm là 46 vụ và xử phạt 965 triệu đồng.

Trong tháng toàn tỉnh không xảy ra vụ cháy nổ nào.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 2 và 2 tháng năm 2024 tỉnh Bắc Giang. Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Vụ Tổng hợp TCTK (b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Văn phòng Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Lưu: VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Đồng Văn Sủng